

Số: 635 /KL-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày 09 tháng 10 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Chi cục Thủy sản

Thực hiện Quyết định số 320/QĐ-SNNPTNT ngày 24/8/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Chi cục Thủy sản.

Xét nội dung Báo cáo số 42/BC-ĐTTr ngày 09/10/2020 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận,

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Chi cục Thủy sản (gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận, được thành lập theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, trên cơ sở hợp nhất Chi cục Nuôi trồng thủy sản và Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi Thủy sản. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục có chức năng giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành thủy sản và tổ chức thực thi pháp luật về nuôi trồng, thức ăn thủy sản, chất lượng giống thủy sản, khai thác, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản, kiểm ngư trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 374/QĐ-SNNPTNT ngày 24/10/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật để thực hiện hoạt động giao dịch; trụ sở làm việc đặt tại phường Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về tổ chức bộ máy: Tổng số công chức, viên chức của đơn vị 50 người (trong đó: 25 công chức, 25 viên chức): Lãnh đạo Chi cục: gồm Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng; các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Nghiệp vụ Thủy sản và Phòng Kiểm ngư; các Trạm trực thuộc gồm: Trạm Kiểm ngư Cà Ná và Trạm Kiểm ngư An Hải.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Trong 02 năm 2018- 2019, Chi cục đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức các quy định của Luật Thanh tra, Luật Tiếp

công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hình thức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, được chuyển tải qua email nội bộ đơn vị đến từng công chức, viên chức tự nghiên cứu. Trong sinh hoạt Chi bộ có quán triệt các quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và gắn công tác PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/6/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết TW4 (Khóa XI) về một số vấn đề cấp bách xây dựng Đảng hiện nay và các Nghị quyết của TW Đảng khóa XII về tăng cường, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của lãnh đạo, các CBCCV trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong 02 năm đơn vị không xảy ra vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

II. Việc thực hiện quy định pháp luật về công tác thanh tra:

1. Thực hiện quy định pháp luật về thanh tra:

- *Thực hiện quy định pháp luật của Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản trong việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra, tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra:* Trong 02 năm 2018, 2019 Chi cục Thủy sản đều xây dựng Kế hoạch thanh tra trình Giám đốc Sở duyệt để tổ chức thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành cho cả năm (Quyết định số 560/QĐ-SNNPTNT ngày 14/12/2017 và số 461/QĐ-SNNPTNT ngày 12/12/2018 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao nhiệm vụ, kế hoạch công tác thanh tra chuyên ngành năm 2018 và năm 2019 cho 05 Chi cục quản lý chuyên ngành thuộc Sở, trong đó có Chi cục Thủy sản).

- *Về thẩm quyền ban hành Quyết định thanh tra, công bố và thông báo Quyết định thanh tra:* Trước khi tiến hành mỗi cuộc thanh tra cụ thể, Phòng Thanh tra Pháp chế (nay là Phòng Kiểm ngư) đều tham mưu Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ban hành Quyết định thanh tra, thông báo và công bố Quyết định thanh tra theo quy định pháp luật.

+ Đối với các cuộc thanh tra chuyên ngành lĩnh vực khai thác thủy sản, văn bản thông báo quyết định thanh tra được gửi cho các đơn vị có liên quan: Ban Quản lý khai thác các cảng cá, các Đoàn Biên phòng, UBND các xã, phường ven biển để phối hợp, hỗ trợ thông báo cho các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thanh tra biết.

+ Đối với các cuộc thanh tra chuyên ngành lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, văn bản thông báo quyết định thanh tra được gửi trực tiếp đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản và cơ sở nuôi thương phẩm đúng theo quy định.

- *Thực hiện quy định pháp luật về thời hạn thanh tra:* Tất cả 33 cuộc thanh tra chuyên ngành được tổ chức thực hiện đúng theo quy định về thời hạn thanh tra.

- *Thực hiện quy định pháp luật về Quy trình tiến hành một cuộc thanh tra:* Về cơ bản Chi cục Thủy sản thực hiện đúng theo quy định pháp luật về Quy trình tiến hành một cuộc thanh tra được quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của

Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra. Mỗi cuộc thanh tra đều được tiến hành theo trình tự, thủ tục qua các bước:

+ Chuẩn bị thanh tra: Khảo sát, nắm tình hình các cơ sở sản xuất, kinh doanh; tham mưu Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ban hành Quyết định thanh tra và phê duyệt Kế hoạch tiến hành thanh tra.

+ Tiến hành thanh tra: Đoàn thanh tra tổ chức thanh tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh; phát hiện, lập Biên bản kiểm tra, Biên bản vi phạm hành chính và tham mưu đề xuất Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ra Quyết định xử phạt VPHC đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong hoạt động thủy sản.

+ Kết thúc thanh tra: Trưởng đoàn thanh tra xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra và dự thảo Kết luận thanh tra trình Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản xem xét, ban hành đúng theo quy định.

- *Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng đoàn, thành viên Đoàn thanh tra và của người ra Quyết định thanh tra trong quá trình thanh tra:* Thực hiện đúng theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.

- *Về thực hiện Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra và công khai Kết luận thanh tra:* Đúng quy định pháp luật.

- *Về thực hiện giám sát, kiểm tra hoạt động của Đoàn thanh tra:* Người ra Quyết định thanh tra thực hiện việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Đoàn thanh tra.

- *Việc thực hiện quy định pháp luật về chế độ thông tin báo cáo, quản lý và lưu trữ hồ sơ thanh tra:* Về cơ bản Chi cục Thủy sản thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng. Về quản lý và lưu trữ hồ sơ thanh tra, thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 2278/2007/QĐ-TTCP ngày 24/10/2007 của Thanh tra Chính phủ ban hành quy chế lập, quản lý hồ sơ thanh tra, hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ giải quyết tố cáo.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra:

Trong 02 năm 2018-2019, Chi cục Thủy sản tiến hành 33 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với 1.401 tàu cá khai thác thủy sản, cơ sở đóng sửa tàu thuyền và cơ sở nuôi trồng thủy sản. Phát hiện, lập Biên bản VPHC và ra Quyết định xử phạt 306 trường hợp cá nhân, tổ chức; tổng số tiền phạt 370.450.000 đồng đã nộp ngân sách nhà nước.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra chuyên ngành đã chấn chỉnh các hành vi vi phạm trong hoạt động thủy sản; góp phần bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo tồn tài nguyên biển; tạo ổn định xã hội các vùng nông thôn miền biển và thúc đẩy ngành kinh tế biển tỉnh nhà phát triển bền vững.

Tuy nhiên, công tác khảo sát, chuẩn bị trước khi ban hành quyết định thanh tra chưa sát nên số lượng cơ sở nuôi trồng thủy sản thực tế thanh tra thấp hơn so với kế hoạch (năm

2018: có 74 cơ sở hoạt động/126 cơ sở thanh tra; năm 2019: có 41 cơ sở hoạt động/91 cơ sở thanh tra), do cơ sở đóng cửa ngưng hoạt động; hầu hết sử dụng biên bản làm việc không đúng mẫu (Mẫu số 01-TTr) quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; các trường hợp xử phạt tại Quyết định XPVPHC số 01/QĐ-XLVPHC ngày 12/3/2018, Quyết định XPVPHC số 57/QĐ-XLVPHC ngày 16/5/2018, Quyết định XPVPHC số 68/QĐ-XLVPHC ngày 16/5/2018 đối với cá nhân, tổ chức có nhiều hành vi vi phạm hành chính ban hành cùng một quyết định, nhưng ghi gộp số tiền phạt, không tách hình thức, mức xử phạt đối với từng hành vi là chưa đúng quy định tại khoản 1, điều 67 - Luật Xử lý vi phạm hành chính.

III. Thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

1. Việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân:

Chi cục Thủy sản có ban hành Quy chế tiếp công dân theo Quyết định số 262/QĐ-CCTS ngày 27/04/2016 và số 63/QĐ-CCTS ngày 20/8/2020. Trong Quy chế tiếp công dân, đơn vị nêu rõ thời gian, địa điểm cụ thể tiếp công dân, có phân công, bố trí viên chức tiếp công dân thường xuyên gồm Lãnh đạo và Trưởng phòng chuyên môn. Việc tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng đơn vị được tổ chức 02 lần trong tháng.

Chi cục có ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo và tiếp công dân thường xuyên của viên chức theo từng tháng. Có mở Sổ tiếp công dân đúng theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy trình tiếp công dân.

Trong 02 năm 2018-2019, Chi cục có tiếp nhiều lượt cá nhân đến kiến nghị, phản ánh. Tuy nhiên, bộ phận tiếp công dân chưa theo dõi, ghi chép vào Sổ Tiếp công dân (Mẫu số 06-TCD) theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTTP ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra chính phủ.

2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo :

Trong 02 năm 2018- 2019, Chi cục có tiếp nhận 09 đơn do cá nhân gửi đến và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển theo thẩm quyền, cụ thể :

- Năm 2018 : 02 đơn, gồm:

+ 01 đơn của 09 doanh nghiệp giống hải sản (Nam Thành lợi, Thành Công, Đại Thắng CP, Trung Kiên, Nam Mỹ, Miền Trung VN, Đại Phát, Năm Sao), có nội dung: kiến nghị cho phép kéo dài quy định thời gian sinh sản của tôm bố mẹ nhập khẩu. Chi cục đã mời các Doanh nghiệp đến làm việc và giải thích cho các doanh nghiệp rõ.

+ 01 đơn của ông Phan Văn Khái, kiến nghị không thu hồi 600 triệu đồng qua kiểm toán. Kiểm toán đã có văn bản số 499/KTNN-CNII ngày 29/5/2018.

- Năm 2019: 07 đơn, gồm:

+ 03 đơn của ông Nguyễn Ngọc Thảo, đơn của ông Lê Minh Hồng, ông Trương Trọng Phúc và Hoàng Danh Hùng (đơn chung) đều là công chức, viên chức Chi cục Thủy sản, đơn có nội dung không được hỗ trợ tiền theo nghị định

116/2010/NĐ-CP khi điều động đến vùng đặc biệt khó khăn; điều chuyển công tác mà không có quyết định...

Đối với đơn của ông Trương Trọng Phúc và Hoàng Danh Hùng, hai ông đã xin rút lại đơn khiếu nại. Đơn của ông Nguyễn Ngọc Thảo đã được Chi cục Thủy sản xem xét xử lý và có báo cáo số 380/CCTS-HCTH ngày 27/6/2019. Đơn của ông Lê Minh Hồng ghi ngày 03/4/2019 đã được Sở Nông nghiệp và PTNT chuyển Chi cục Thủy sản tại công văn 1068/SNNPTNT-TCCB ngày 11/4/2019 và Chi cục Thủy sản đã có báo cáo xử lý đơn 311/BC-CCTS ngày 24/5/2019 báo cáo tiến độ giải quyết đơn kiến nghị của ông Lê Minh Hồng.

+ Đơn của ông Lương Tấn Tài cư ngụ phường Đông Hải, PR-TC đề nghị kiểm tra lại chiều dài toàn bộ võ tàu theo thực tế và cho phép tàu cá của ông tiếp tục khai thác xa bờ; Chi cục Thủy sản đã có báo cáo kết quả làm việc với ông Lương Tấn Tài.

+ Đơn của 07 hộ dân xã Cà Ná và xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam đề nghị cho các hộ được hưởng ưu đãi theo Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản... ; Chi cục Thủy sản có báo cáo số 377/CCTS-NVTS ngày 27/6/2019 về việc trả lời đơn kiến nghị của các chủ tàu thuộc xã Cà Ná, xã Phước Diêm.

+ Đơn của ông Nguyễn Duy Minh - cư ngụ khu phố 7, phường Đông Hải kiểm tra việc tranh chấp ngư trường: Chi cục tổ chức đi kiểm tra thực tế.

+ Đơn của ông Phạm Thiện cư ngụ thôn Lạc Tân, xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam đơn có nội dung đề nghị được nhận tiền hỗ trợ chi phí nhiên liệu khai thác trên vùng biển xa theo Nghị định 48/2010/QĐ-TTg. Chi cục Thủy sản có văn bản số 20/CCTS-NVTS ngày 14/5/2019 về việc trả lời đơn xin trình bày của Phạm Thiện.

Nhìn chung, tất cả đơn thư nhận được Chi cục có vào Sổ công văn đến và đã xử lý theo quy định. Tuy nhiên, Chi cục chưa mở sổ theo dõi công tác giải quyết đơn thư theo quy định.

IV. Thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng về xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTN, qua kiểm tra năm 2018, 2019 Chi cục xây dựng Kế hoạch số 80/KH-CCTS ngày 13/02/2018 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Kế hoạch số 40/KH-CCTS ngày 18/01/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019. Hàng năm kế hoạch phòng, chống tham nhũng được triển khai đến các phòng, các trạm và được lồng ghép, phổ biến trong các cuộc họp để quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; hàng tháng, quý, năm có báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo yêu cầu của Sở, cấp trên.

Tuy nhiên, Kế hoạch phòng chống tham nhũng chưa xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, việc triển khai thực hiện các biện pháp PCTN chưa thường xuyên liên tục.

2. Công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách Nhà nước:

Hàng năm, căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu-chi ngân sách của Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục đã thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ. Cụ thể :

- Năm 2018 Chi cục ban hành 10 Quyết định công bố công khai dự toán ngân sách gồm: Quyết định số 06a/QĐ- CCTS ngày 19/01/2018, Quyết định số 30/QĐ- CCTS ngày 22/3/2018; Quyết định số 42/QĐ-CCTS ngày 27/4/2018 ; Quyết định số 62/QĐ-CCTS ngày 11/7/2018 ; Quyết định số 63a/QĐ-CCTS ngày 11/7/2018 ; Quyết định số 79/QĐ-CCTS ngày 08/10/2018 ; Quyết định số 80/QĐ-CCTS ngày 08/10/2018 ; Quyết định số 95/QĐ-CCTS ngày 29/11/2018 ; Quyết định số 101/QĐ-CCTS ngày 29/12/2018 ; Quyết định số 102/QĐ-CCTS ngày 29/12/2018) và Quyết toán ngân sách năm 2018 tại Quyết định số 34A/QĐCCTS ngày 10/5/2019.

- Năm 2019 Chi cục ban hành 08 Quyết định công bố công khai dự toán ngân sách (gồm: Quyết định số 03a/QĐ- CCTS ngày 10/01/2019, Quyết định số 06a/QĐ-CCTS ngày 11/2/2019; Quyết định số 30a/QĐ-CCTS ngày 22/4/2019; Quyết định số 39a/QĐ-CCTS ngày 14/5/2019; Quyết định số 90/QĐ-CCTS ngày 23/7/2019 ; Quyết định số 100/QĐ-CCTS ngày 10/9/2019 ; Quyết định số 130/QĐ-CCTS ngày 31/12/2019 ; Quyết định số 03/QĐ-CCTS ngày 06/01/2020 và Quyết toán ngân sách năm 2019 tại Quyết định số 42/QĐCCTS ngày 16/6/2020.

3. Công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng:

Năm 2018, 2019 đơn vị có mua sắm và xây dựng gồm: mua sắm phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoạt động nuôi trồng thủy sản; phần mềm quản lý tàu cá và lắp đặt thiết bị thử nghiệm; Sửa chữa xe ô tô 85A-00092; Sửa chữa tàu kiểm ngư VN-94113-KN; Thông luồng khu vực trú bão Cầu Khánh Hội. Cụ thể như sau:

* Năm 2018 :

- Mua sắm xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoạt động nuôi trồng thủy sản (KP cấp 250.000.000 đ tháng 3/2018) bằng hình thức lựa chọn nhà thầu chào hàng cạnh tranh trong nước. Đơn vị có công khai đăng tải nội dung thông báo mời thầu, thông tin chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu trúng thầu trên mạng đấu thầu quốc gia, trang mua sắm công cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch đầu tư. Chi cục có Thông báo công khai số 319/TB-CCTS ngày 07/6/2018 về kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoạt động sản xuất giống thủy sản trên địa bàn tỉnh (đơn vị trúng thầu Viễn thông Ninh Thuận, Chi nhánh Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam).

- Sửa chữa xe ô tô 85A-00092 (KP cấp 80.000.000 đồng - tháng 7/2018) bằng hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu. Về công khai sửa chữa xe ô tô có bảng báo giá của 03 gara trong tỉnh, đơn vị trúng thầu là Garage Thăng có Biên bản thương thảo hợp đồng và Hợp đồng sửa chữa.

* Năm 2019 :

- Mua sắm nâng cấp, mở rộng phần mềm quản lý tàu cá và lắp đặt thiết bị thử nghiệm (KP cấp 280.000.000 đồng - tháng 2/2019) bằng hình thức chỉ định thầu. Có công khai đăng tải nội dung thông báo mời thầu, thông tin chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu, và kết quả lựa chọn nhà thầu trúng thầu được đăng công khai trên mạng đấu thầu quốc gia công thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch đầu tư. Chi cục có Thông báo công khai số 151/TB-CCTS ngày 04/9/2019 về kết quả lựa chọn nhà thầu nâng cấp, mở rộng phần mềm quản lý tàu cá và lắp đặt thiết bị thử nghiệm (đơn vị trúng thầu Viễn thông Ninh Thuận, Chi nhánh Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam).

- Sửa chữa tàu kiểm ngư VN-94113-KN của Chi cục Thủy sản bằng hình thức chỉ định thầu. Về công khai, minh bạch trong sửa chữa đơn vị có đăng tải nội dung thông báo mời thầu, thông tin chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu, và kết quả lựa chọn nhà thầu trúng thầu được đăng công khai trên mạng đấu thầu quốc gia công thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch đầu tư. Chi cục có Thông báo công khai số 187/TB-CCTS ngày 08/11/2019 về kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Sửa chữa tàu kiểm ngư VN-94113-KN của Chi cục Thủy sản (đơn vị trúng thầu Công ty TNHH MTV đóng tàu Nha Trang).

- Thông luồng khu vực trú bão Cầu Khánh Hội (KP cấp 990.000.000 đ - tháng 4/2019) bằng hình thức chỉ định thầu rút gọn. Về công khai, minh bạch đơn vị có đăng tải nội dung thông báo mời thầu, thông tin chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu, và kết quả lựa chọn nhà thầu trúng thầu được đăng công khai trên mạng đấu thầu quốc gia công thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch đầu tư. Kết quả trúng thầu gói thi công xây lắp công trình (Công ty TNHH Thương mại Khang Thịnh Ninh Thuận), gói tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng (Công ty TNHH Thương mại Hưng Thịnh Ninh Thuận), gói tư vấn quản lý dự án (Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hưng Thịnh Ninh Thuận), gói bảo hiểm công trình (Công ty Bảo Minh Ninh Thuận).

4. Công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân: Không có.

5. Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất:

Hiện tại Chi cục đang quản lý, sử dụng 03 thửa đất, cụ thể như sau :

- Thửa đất diện tích 810,8 m², địa chỉ số 38 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Hải, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận số CT01065 ngày 25/7/2013 đang sử dụng làm trụ sở làm việc Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nay là Chi cục Thủy sản thuộc công trình sự nghiệp của nhà nước.

- Thửa đất diện tích 3.060,3 m², địa chỉ thôn Hòa Thạnh, xã An Hải, huyện Ninh Phước, được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận số CT02263 ngày 25/7/2013 đang sử dụng làm trụ sở làm việc Trạm Thủy sản An Hải trực thuộc Chi cục Thủy sản. Qua kiểm tra cho thấy trên thửa đất này đã xây dựng công trình Trung tâm xét nghiệm (dự án CRSD) nay trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, nhưng trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị chưa được điều chỉnh hiện trạng để phù hợp với tình hình thực tế sử dụng đất.

- Thửa đất diện tích 300 m², địa chỉ xã Phước Diêm, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, sử dụng làm trụ sở làm việc Trạm Thủy sản Cà Ná trực thuộc Chi cục Thủy sản. Về hồ sơ, giấy tờ nhà đất hiện tại chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉ có Công văn số 1041 KT ngày 10/8/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về bố trí đất để xây dựng Trạm Kiểm ngư Cà Ná.

6. Công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan:

Trong năm các hoạt động của đơn vị được lãnh đạo công khai, minh bạch tại các cuộc họp, hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thực hiện như thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở; cung cấp thông tin khi có yêu cầu và được triển khai đến các Phòng, các Trạm để CBCCVQ quán triệt thực hiện.

7. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:

- Năm 2016, Chi cục xây dựng Kế hoạch số 68/KH-CCTS ngày 07/7/2016 về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020 được công khai và triển khai đến các Phòng, các Trạm có đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng để tham gia thực hiện. Đối với các trường hợp đào tạo dài ngày Chi cục thực hiện đăng ký và sắp xếp cho đi đào tạo, bồi dưỡng khi có thông báo theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT; đối với các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn ngày đơn vị sắp xếp lựa chọn đối tượng tham gia. Đồng thời kế toán đơn vị giải quyết kịp thời chế độ, hỗ trợ kinh phí cho công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng qua 02 năm như sau:

+ Năm 2018, đơn vị cử đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ 11 lượt công chức, viên chức, gồm: 03 người đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị; 01 người đào tạo Quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên; 02 người bồi dưỡng nghiệp vụ về Kế toán; 05 người bồi dưỡng nghiệp vụ về An toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản.

+ Năm 2019, đơn vị cử đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ 23 lượt công chức, viên chức, gồm 03 người đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị; 02 người đào tạo Quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên; 04 người bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất giống thủy sản; 09 người bồi dưỡng về đăng kiểm tàu cá; 05 người bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm tra thẩm định An toàn thực phẩm tàu cá.

- Trong 02 năm Chi cục điều động 03 người tăng cường cho Văn phòng đại diện Thanh tra kiểm soát nghề cá Tỉnh.

- Về công tác nâng lương: Chi cục đã lập thủ tục đề nghị nâng lương theo quy định cho 28 trường hợp và 12 trường hợp nâng lương trước hạn. Thực hiện các

quyền lợi khác cho CCVC kịp thời, đúng quy trình theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Năm 2018, Chi cục đã đề nghị nâng bậc lương trước hạn cho 06 công chức, viên chức và nâng bậc lương thường xuyên cho 12 công chức, viên chức, Năm 2019, Chi cục đã đề nghị nâng bậc lương trước hạn cho 06 công chức, viên chức và nâng bậc lương thường xuyên cho 16 công chức, viên chức.

- Về giải quyết thôi việc: Năm 2018 giải quyết cho 03 viên chức thôi việc để chuyển công tác khác; Năm 2019 giải quyết 02 viên chức thôi việc chuyển công tác ngoài tỉnh.

- Giải quyết chế độ hưu trí: Trong năm 2018 và 2019 không có công chức, viên chức nghỉ hưu.

- Về Khen thưởng: Theo báo cáo tổng kết công tác thi đua khen thưởng.

+ Năm 2018: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Danh hiệu 01 “Tập thể lao động xuất sắc”; tặng thưởng Bằng khen cho 02 cá nhân; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” 06 cá nhân; 05 tập thể Lao động tiên tiến và 47 cá nhân Lao động tiên tiến.

+ Năm 2019: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” 01 cá nhân, 06 tập thể Lao động tiên tiến và 51 cá nhân Lao động tiên tiến.

- Kỷ luật: Trong 02 năm Không có cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật.

- Chi trả chế độ theo Nghị định 116 năm 2018 156.253.500 đồng, năm 2019 236.380.620 đồng.

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, khen thưởng đúng quy trình, đúng quy định.

8. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn:

Thông qua Hội nghị công chức viên chức Chi cục đều tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung về chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với tình hình thực tế để ban hành và tổ chức thực hiện, cụ thể đơn vị ban hành Quyết định số 07/QĐ-CCTS ngày 16/01/2018 về Quy chế chi tiêu nội bộ của Chi cục Thủy sản năm 2018; Quyết định số 11/QĐ-CCTS ngày 15/02/2019 về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Chi cục Thủy sản năm 2019;

Qua kiểm tra các quy định này phù hợp với Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

9. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức:

Chi cục đã ban hành quy chế ứng xử của CCVC theo Quyết định số 98/QĐ-CCTS ngày 04/9/2019 ; Quy chế làm việc theo Quyết định số 243/QĐ-CCTS ngày 22/4/2016, các văn bản này được triển khai đến các phòng chuyên môn và các trạm

trực thuộc để thực hiện. Các phòng chuyên môn và các trạm trực thuộc đã thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử và quy chế làm việc của cơ quan.

10. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức:

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 32/2015/TT-BNNPTNT ngày 06/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018. Chi cục xây dựng Kế hoạch số 1535/KH-CCTS ngày 29/12/2017 về chuyển đổi vị trí công tác 2018 và Kế hoạch số 41/KH-CCTS ngày 18/01/2018 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2019 đối với công chức, viên chức. Kết quả trong 02 năm 2018, 2019 Chi cục đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 05/05 trường hợp theo kế hoạch phê duyệt (Năm 2018: 02 người, Năm 2019: 03 người). Việc chuyển đổi đúng thủ tục, có ban hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác cho từng cá nhân (Quyết định số 03/QĐ-CCTS ngày 05/01/2018; Quyết định số 22/QĐ-CCTS ngày 27/02/2018; Quyết định số 25/QĐ-CCTS ngày 27/3/2019; Quyết định số 26/QĐ-CCTS ngày 27/3/2019; Quyết định số 39/QĐ-CCTS ngày 23/5/2019 của Chi cục Thủy sản về việc điều động viên chức).

11. Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng:

Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả, trong thời gian qua đơn vị không phát hiện việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định.

12. Việc thực hiện minh bạch tài sản thu nhập:

Năm 2018, Chi cục xây dựng Kế hoạch số 601/KH-CCTS ngày 23/11/2018 về kê khai tài sản, thu nhập; kết quả đã triển khai cho 26 trường hợp thuộc diện phải kê khai gồm Trưởng, Phó đơn vị, các phòng chuyên môn, thuyền trưởng, thuyền phó và các Trạm trực thuộc kèm theo danh sách; đồng thời tổ chức công khai, niêm yết bản kê khai, thu nhập từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/01/2019 tại bảng thông báo của Chi cục và lập biên bản công khai số 670/BB-CCTS ngày 26/12/2018. Năm 2019 việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập sẽ được thực hiện theo Nghị định hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập của Chính phủ ban hành và có hiệu lực, nhưng hiện tại Nghị định hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập của Chính phủ chưa ban hành.

13. Việc cải cách thủ tục hành chính, đổi mới công nghệ quản lý:

Năm 2018, Chi cục xây dựng Kế hoạch số 58/KH-CCTS ngày 01/02/2018 thực hiện cải cách hành chính, Kế hoạch số 65/KH-CCTS ngày 01/02/2018 tuyên truyền cải cách hành chính 2018, Kế hoạch số 64/KH-CCTS ngày 01/02/2018 phát động phong trào thi đua cải cách hành chính 2018 và Báo cáo số 594/BC-CCTS ngày 19/11/2018 kết quả công tác cải cách hành chính 2018. Năm 2019, xây dựng Kế hoạch số 38/KH-CCTS ngày 18/01/2019 thực hiện cải cách hành chính 2019, Kế hoạch số 104/KH-CCTS ngày 27/02/2019 tuyên truyền cải cách hành chính 2019, Kế hoạch số 39/KH-CCTS ngày 18/01/2019 phát động phong trào thi đua cải cách hành chính 2019 và Báo cáo số 671/BC-CCTS ngày 18/12/2019 kết quả công tác cải cách hành chính 2019. Các kế hoạch được Chi cục triển khai bằng văn bản đến các phòng, các trạm trực thuộc để quán triệt và triển khai thực hiện.

- *Về cải cách tổ chức, bộ máy:* Chi cục Thủy sản được kiện toàn theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; Chi cục Thủy sản ban hành Quyết định số 82/QĐ-CCTS ngày 31/10/2018 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn; Quyết định số 83/QĐ-CCTS ngày 31/10/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Trạm Kiểm ngư Cá Ná; Quyết định số 84/QĐ-CCTS ngày 31/10/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Trạm Kiểm ngư An Hải. Tại thời điểm kiểm tra, tổ chức bộ máy của đơn vị có 50 CBCCVC (đã thực hiện biên chế 25 công chức và 25 viên chức), hiện tại công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy, bố trí công chức, viên chức đang tiếp tục kiện toàn nhằm hoạt động có hiệu quả trong thời gian tới.

- *Về hiện đại hóa hành chính:* Chi cục đang áp dụng Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc (phần mềm TD OFFICE), việc trao đổi thông tin thực hiện qua email cá nhân. Tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của đơn vị. Ứng dụng các phần mềm vào phục vụ công tác chuyên môn như phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoạt động sản xuất giống thủy sản; nâng cấp, mở rộng phần mềm quản lý tàu cá; sử dụng phần mềm kế toán trong công tác quản lý tài chính và nghiệp vụ kế toán, báo cáo tài chính nhanh chóng thuận lợi.

- *Về cải cách thủ tục hành chính:* Chi cục đã triển khai và thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa nhằm phục vụ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thủy sản, Chi cục đã thực hiện niêm yết công khai 20 thủ tục hành chính (cụ thể công khai thời hạn giải quyết; công khai quy trình giải quyết; danh mục hồ sơ; thành phần hồ sơ; mức thu phí, lệ phí) thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết theo QĐ 1304/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT (gồm có 02 TTHC giải quyết tại địa điểm Chi cục Thủy sản gồm thủ tục Cấp giấy CN An toàn kỹ thuật tàu cá (Đăng kiểm), thủ tục Cấp giấy CN thẩm định thiết kế tàu cá và 18 TTHC giải quyết 01 cửa tại địa điểm Trung tâm

Hành chính công của tỉnh). Kết quả trong 02 năm Chi cục đã tiếp nhận và tham mưu giải quyết đúng hạn 6.861 hồ sơ của các tổ chức và cá nhân (Năm 2018 giải quyết 3.293 hồ sơ, Năm 2019 giải quyết 3.568 hồ sơ), không có hồ sơ tồn đọng.

14. Việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo có hành vi tham nhũng: Năm 2018 và 2019, Chi cục không tiếp nhận tin báo, đơn tố cáo hành vi tham nhũng.

15. Việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng:

Trong kỳ không phát hiện người có hành vi tham nhũng qua thanh tra, qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ, qua giải quyết khiếu nại, tố cáo và không có vụ án tham nhũng nào được điều tra, truy tố, xét xử.

16. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý tham nhũng:

Năm 2018 và 2019, Chi cục không có thanh tra, kiểm toán, không có kiến nghị, xử lý trường hợp nào vi phạm tiêu cực, tham nhũng.

17. Việc chấp hành chế độ báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Chi cục xây dựng Kế hoạch số 80/KH-CCTS ngày 13/02/2018 và Kế hoạch số 40/KH-CCTS ngày 18/01/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo năm về công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ, lập các báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được Thanh tra Sở tổng hợp báo cáo chung toàn ngành.

18. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Trong kỳ 2018-2019, Chi cục không có xảy ra vụ việc nào có hành vi tham nhũng, không có kiểm điểm, không có kỷ luật người đứng đầu đơn vị.

C. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2019, Chi cục Thủy sản đã cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Chi cục đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng; tổ chức triển khai phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị biết để nâng cao nhận thức, từ đó chấp hành thực hiện việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, trên lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ, hoạt động tài chính của đơn vị, cải cách thủ tục hành chính; tại đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

2. Tồn tại:

- Đối với công tác thanh tra: Việc khảo sát, nắm tình hình chuẩn bị trước khi thanh tra các cơ sở sản xuất nuôi trồng thủy sản chưa chặt chẽ nên số lượng cơ sở thực tế

thanh tra thấp nhiều so với kế hoạch; Biên bản làm việc không đúng mẫu (Mẫu số 01-TTr) quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; Có 03 trường hợp xử phạt đối với cá nhân, tổ chức có nhiều hành vi vi phạm hành chính ban hành cùng một quyết định là chưa đúng quy định tại khoản 1, điều 67 - Luật XLVPHC.

- Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo: Chi cục không theo dõi, ghi chép vào Sổ Tiếp công dân (Mẫu số 06-TCD) theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra chính phủ; chưa mở sổ theo dõi công tác giải quyết đơn thư theo quy định.

- Đối với công tác phòng, chống tham nhũng: Việc thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng chưa xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm; việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên liên tục.

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới, Giám đốc sở chỉ đạo như sau:

1. Giao Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản:

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại hạn chế nêu trên, báo cáo kết quả khắc phục về Sở (qua Thanh tra sở) để theo dõi.

- Liên hệ cơ quan chức năng lập thủ tục điều chỉnh diện tích sử dụng đất tại Trạm Kiểm ngư An Hải và đăng ký thủ tục cấp quyền sử dụng đất tại Trạm Kiểm ngư Cà Ná.

2. Giao Thanh tra Sở: tiếp tục theo dõi, đôn đốc trách nhiệm của Chi cục trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; các biện pháp khắc phục hạn chế đã nêu tại kết luận này.

Đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc kết luận này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Chi cục Thủy sản (thực hiện);
- Thanh tra sở, TCCB;
- Lưu: VT, HSDTT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Kim Cương

